

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 22-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và ông Trần Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công Th** (Tên gọi khác: Khoai L); sinh ngày: 30 tháng 8 năm 1989 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 5, xã DK, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Sỹ Th và con bà: Lê Thị L; vợ, con: Chu Thị M và 02 con, sinh ngày 07/01/2018; tiền án: Ngày 15/12/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 27/11/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

Anh Lê Minh Ch, sinh năm 1983. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 27/11/2018, tại phòng 1301 khách sạn M (khối 3, thị trấn D), Trương Công Th bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bỏ phía bên trái 01 (một) ống nhựa màu đen bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu hồng. Quá trình điều tra, Th khai nhận, ngày 21/11/2018, Th mua của H (xóm N, xã ĐT, huyện Y) 02 (hai) ống chứa 20 (hai mươi) viên hồng phiến với giá 1.000.000đồng (một triệu đồng). Th để trong người sử dụng dần. Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 27/11/2018, Th lên phòng khách sạn chơi với Lê Minh Ch thì bị bắt và bị công an thu giữ 05 (năm) viên hồng phiến. Tại kết luận giám định số 61/KL-PC09(MT) ngày 30/11/2018, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Trương Công Th là ma túy (methamphetamin), có khối lượng 0,5gam (không phẩy năm gam).

Cơ quan điều tra công an huyện D tiến hành xác minh đối tượng Đặng Khắc H, sinh năm 1982 ở xóm N, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An: H không có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Công Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, vào lúc 02 giờ 45 phút ngày 27/11/2018, Trương Công Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5 gam ma túy methamphetamine, bị Công an huyện D phát hiện và bắt quả tang.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Ngày 27/11/2018, Công an huyện D tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng các viên nén màu hồng thu giữ của Trương Công Th có khối lượng 0,5gam (không phẩy năm gam), lấy 0,2 gam (không phẩy hai gam) giám định. Ngày 29/11/2018 Công an huyện D Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 61/KL-PC09(MT) ngày 30/11/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận các viên nén màu hồng thu giữ của Trương Công Th là ma túy (Methamphetamine).

Vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì thư đã niêm phong bên trong chứa 03 viên nén màu hồng có khối lượng 03gam và 01 (một) vỏ ống nhựa màu đen và phong bì niêm phong lần đầu từ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện D chuyển Chi cục thi hành án dân huyện D quản lý theo quy định.

- Bản cáo trạng số 21/CT-VKSDC ngày 08/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Trương Công Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Công Th từ 15-18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy phong bì thư đã niêm phong, có chữ ký của các thành viên.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Công Th khai nhận: Ngày 27/11/2018 bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 05 viên methamphetamine với khối lượng 0,5gam, bị Công an huyện D bắt quả tang tại phòng 1301 khách sạn M (khối 3, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được methamphetamine là chất gây nghiện nguy hiểm, bị Nhà nước cấm, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.” Như vậy, hành vi cất giữ 0,5gam (không phải năm gam) Methamphetamine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố là đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,

xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy, góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bố bị cáo ông Trương Sỹ Th là người có công, được tặng thưởng Huân chương chiến công, vì vậy áp dụng điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xử lý vật chứng: Methamphetamine là chất cấm, ống nhựa không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Kiến nghị cơ quan điều tra làm rõ đối tượng tên Đặng Khắc H để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Công Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 27/11/2018). Về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư có chữ ký của các thành viên tham gia (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số 42 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, Nghệ An).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Trương Công Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(Đã ký)

Lê Thị Hải Yến